

Số: 61/2024/QĐCNTTLH

Bắc Giang, ngày 14 tháng 06 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HOÀ GIẢI TẠI TOÀ ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án;

Căn cứ các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ yêu cầu Toà án công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của **chị Nguyễn Thị H** và anh **Đàm Quyết T**.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu đề ngày 15/5/2024 về việc yêu cầu Toà án công nhận thuận tình ly hôn, thoả thuận về nuôi con của **chị Nguyễn Thị H** và anh **Đàm Quyết T**.

- Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 29/5/2024 về thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải sau đây:

1. Anh **Đàm Quyết T**, sinh năm 1969;

2. **Chị Nguyễn Thị H**, sinh năm 1982.

Đều có địa chỉ: **số A, ngõ D, đường Đ, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Giang**

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải do Hoà giải viên chuyển sang Toà án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 29/5/2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 29/5/2024, cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* **chị Nguyễn Thị H** và anh **Đàm Quyết T** thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* **Chị Nguyễn Thị H** và anh **Đàm Quyết T** có 03 con chung là cháu **Đàm Thị Hồng N**, sinh ngày 17/11/2005 và cháu **Đàm Thị Hồng H1**,

sinh ngày 17/11/2005 và cháu **Đàm Thanh H2**, sinh ngày 21/01/2012. Chị **H** và anh **T** thống nhất thoả thuận cháu **N** và cháu **H1** đã trên 18 tuổi, trưởng thành anh chị không đề nghị toà án giải quyết. Đối với cháu **H2** thì sau khi ly hôn chị **H** và anh **T** thống nhất thoả thuận: Giao con chung là cháu **Đàm Thanh H2**, sinh ngày 21/01/2012 cho chị **Nguyễn Thị H** trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị **H** và anh **T** không yêu cầu Tòa án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

-Về tài sản chung, công nợ chung: Chị **Nguyễn Thị H** và anh **Đàm Quyết T** thống nhất tự thoả thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND thành phố Bắc Giang;
- Chi cục THADS thành phố Bắc Giang;
- UBND phường Trần Phú, TP Bắc Giang;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Trần Kiên